

Số: 16/2026/QĐST-DS

An Giang, ngày 06 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 03 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 44/2026/TLST-DS ngày 09 tháng 03 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Bùi Hồng Nhung**, sinh năm 1967. Địa chỉ: Tổ 9, ấp Hòn Heo, xã Sơn Hải, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Bà **Phạm Thị Khéo**, sinh năm 1960 và ông **Lê Văn Chính**, sinh năm 1954. Địa chỉ: Tổ 6, ấp Hòn Heo, xã Sơn Hải, tỉnh An Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền: Bà Bùi Hồng Nhung yêu cầu bà Phạm Thị Khéo và ông Lê Văn Chính trả số tiền vay gốc và lãi tổng cộng 84.000.000đ (Tám mươi bốn triệu đồng) trong đó tiền gốc: 70.000.000 đồng, tiền lãi 14.000.000 đồng. Bà Phạm Thị Khéo và ông Lê Văn Chính thừa nhận có nợ và đồng ý trả số tiền trên cho bà Bùi Hồng Nhung.

- Về thời gian và cách trả nợ: Bà Phạm Thị Khéo và ông Lê Văn Chính trả số tiền 84.000.000đ (Tám mươi bốn triệu đồng) cho bà Bùi Hồng Nhung trong một lần, vào ngày 29/6/2026.

Trường hợp bà Phạm Thị Khéo và ông Lê Văn Chính vi phạm thỏa thuận trả nợ nêu trên thì bà Bùi Hồng Nhung có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền cưỡng chế để thu hồi hết số tiền còn lại.

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ đối với số

tiền phải thanh toán thì còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 2.100.000đ (Hai triệu, một trăm nghìn đồng), Bà Phạm Thị Khéo và ông Lê Văn Chính tự nguyện nộp hết. Tuy nhiên bà Phạm Thị Khéo và ông Lê Văn Chính là người cao tuổi theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội và có đơn xin miễn án phí nên được miễn tạm ứng án phí và án phí theo quy định.

Trả lại cho bà Bùi Hồng Nhung số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.750.000đ (Một triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 301767 ngày 26 tháng 02 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát khu vực 8;
- Thi hành án dân sự tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Đình Đăng